

# Premature Labour

Leonie Semmens

1

AVVRG celebrating 10 years of collaboration in Health Education  
HCMC - 2012



# Chuyển dạ sanh non

Leonie Semmens

2

AVVRG celebrating 10 years of collaboration in Health Education  
HCMC - 2012



## Definition

Preterm or Premature labour is the presence of contractions with effacement and dilation of the cervix between 20 - 37 weeks gestation

Occurs in 5-10 % of all births

It is associated with short and long term neonatal morbidity

3

## Định nghĩa

Chuyển dạ sanh non là sự xuất hiện những cơn gò cùng với sự xóa mờ cổ tử cung trong thời gian 20 – 37 tuần thai

Xảy ra trong 5-10% các trường hợp sinh

Hiện tượng này liên quan đến bệnh suất sơ sinh trước mắt và lâu dài

## Risk factors

- History of previous pre-term birth
- Multiple pregnancy
- Women < 16 years or > 35 years
- APH – antepartum haemorrhage
- IUGR – intra uterine growth restriction
- Cervical incompetence
- Uterine abnormality – bicornuate uterus
- Polyhydramnios
- Chronic maternal medical conditions – Diabetes mellitus, renal disorders
- Fetal malformation

5

## Những yếu tố nguy cơ

- Tiền sử sanh non
- Đa thai
- Tuổi sản phụ < 16 hoặc > 35
- Chảy máu trước sanh
- Chậm tăng trưởng trong tử cung
- Cổ tử cung hoạt động kém
- Bất thường tử cung – tử cung hai sừng
- Đa ối
- Tình trạng bệnh lý mạn tính ở thai phụ - Tiểu đường, rối loạn chức năng thận
- Dị tật thai nhi

6

## Risk factors

- Infections – vaginal or urinary tract infections, chorioamnionitis
- Rhesus factor
- Fetal death
- Violence or trauma to abdomen
- Hypertensive disease
- Extreme poverty
- Hard physical work
- Cigarette, alcohol or drug use
- Poor antenatal care and attendance
- African American women

## Những yếu tố nguy cơ

- Nhiễm trùng – nhiễm trùng đường âm đạo hay tiết niệu, nhiễm trùng ối
- Yếu tố Rhesus trong máu
- Thai chết lưu
- Bạo hành hoặc Chấn thương vùng bụng
- Bệnh lý tăng huyết áp
- Quá nghèo
- Lao động nặng nhọc
- Sử dụng thuốc, rượu, ma túy
- Chăm sóc tiền sản không tốt và không đầy đủ
- Phụ nữ Mỹ Phi

8

## Signs and Symptoms

- Period like cramps
- Backache
- Contractions
- Urinary frequency
- Vaginal bleeding
- Change in vaginal discharge
- Diarrhoea
- Pelvic pressure or increased vaginal discharge

9

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Assessment

DO NOT do a vaginal examination if a woman is admitted with suspected preterm labour! – this stimulates the cervix

Speculum examination to view cervix and attend to fetal fibronectin test if no PV blood/ liquor loss and no intercourse in last 24 hours

Ultrasound scan to determine cervical length

1

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Dấu hiệu và triệu chứng

- Giống bị vọp bẻ
- Đau lưng
- Cơ cứng tử cung
- Tiểu nhiều lần
- Chảy máu âm đạo
- Thay đổi chất tiết bất thường ở âm đạo
- Tiêu chảy
- Áp lực vùng chậu hoặc gia tăng chất tiết âm đạo

10

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Đánh giá

KHÔNG ĐƯỢC thăm khám âm đạo nếu thai phụ nhập viện nghi ngờ chuyển dạ sanh non! Việc thăm khám này làm kích thích cổ tử cung

Xem cổ tử cung bằng khám mỏ vịt và kiểm tra fibronectin thai nếu không có hiện tượng chảy máu âm đạo và không quan hệ tình dục trong vòng 24 giờ

Siêu âm kiểm tra để xác định chiều dài cổ tử cung

12

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Do not inhibit labour if.....

- Intrauterine death
- Major fetal anomaly
- Severe IUGR
- Chorioamnionitis
- Haemodynamically unstable mother
- Severe pre-eclampsia

13

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Không ngăn chặn chuyển dạ nếu.....

- Thai chết lưu trong tử cung
- Những bất thường thai nhi nghiêm trọng
- Thai chậm tăng trưởng nặng trong tử cung trầm trọng
- Nhiễm trùng ối
- Huyết động học thai phụ không ổn định
- Tiền sản giật nặng

14

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Monitoring

- ½ hourly blood pressure, pulse, temperature
- Morning and evening fetal health rate
- Palpate abdomen to monitor contractions – intensity, duration and frequency
- CTG as ordered
- Document contractions and fetal heart rate and observations
- Review by doctor if contracting

1

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

## Theo dõi

- Theo dõi huyết áp, mạch, nhiệt độ mỗi 30 phút
- Nhịp tim thai sáng và tối
- Khám bụng để theo dõi cơn gò – cường độ, thời gian và tần suất
- Biểu đồ tim thai cơn gò theo y lệnh
- Ghi lại cơn gò, nhịp tim thai và theo dõi
- Bác sĩ xem lại nếu có cơn gò

16

AVVRG 2012 – a decade of health education in HCMC

- Treatment of underlying condition
- CTG
- Abdominal palpation to assess contractions
- Bed rest and promote relaxation
- Blood tests as ordered
- Intravenous fluids - IV antibiotics if infection present or if in active labour
- Assess and treat cause of preterm labour
- Safe transport to a hospital providing neonatal care
- Prolong pregnancy with tocolytics – nifedipine, terbutaline

17

- Điều trị bệnh lý nền
- Biểu đồ tim thai cơn gò
- Khám bụng để đánh giá cơn gò
- Nghỉ ngơi tại giường và tăng cường thư giãn
- Xét nghiệm máu theo y lệnh
- Truyền dịch hoặc kháng sinh đường tĩnh mạch nếu có nhiễm trùng hoặc trong chuyển dạ tích cực
- Đánh giá và điều trị nguyên nhân chuyển dạ sanh non
- Chuyển BN an toàn đến BV có đơn vị chăm sóc sơ sinh
- Kéo dài thai kỳ bằng thuốc giảm gò – nifedipine, terbutaline

18

- Administer steroids to mature fetal lungs and delay birth for 24 – 48 hours. This reduces hyaline membrane disease
- Ensure the woman and her partner are informed of all treatment and potential outcomes and answer questions
- If birth imminent – inform neonatal unit and paediatrician
- Ensure paediatrician present for birth

1

- Sử dụng steroid để làm trưởng thành phổi thai nhi và trì hoãn cuộc sanh trong 24-48 giờ. Việc này làm giảm các bệnh màng trong
- Đảm bảo thai phụ và chồng được thông tin các phương pháp điều trị và những khả năng có thể xảy đến, trả lời các thắc mắc
- Nếu cuộc sanh sắp sửa diễn ra – thông báo cho khoa và bác sĩ sơ sinh
- Đảm bảo sự có mặt của bác sĩ sơ sinh trong cuộc sanh

20



# Midwifery Interventions



If babe is delivered prematurely – don't stimulate or warm – place in a zip lock bag to allow for assessment and monitoring

25



- What information do you give women on preterm labour in the antenatal period?
- How do you differentiate between Braxton Hicks and preterm labour contractions?

2

# Can thiệp hộ sinh



Nếu bé được sanh non – không kích thích hay làm ấm – đặt bé vào túi ni lông có đường kéo kín để tiện cho việc đánh giá và theo dõi

26



- Thông tin nào bạn cung cấp cho thai phụ về việc sanh non trong thời kỳ tiền sản?
- Bạn phân biệt cơn gò Braxton Hicks và cơn gò trong chuyển dạ sanh non như thế nào?

28

Ailsworth, K, Anderson, J, Bailey, R, Canavan, T et al.  
*Advanced Life Support in Obstetrics*. 4<sup>th</sup> ed. 2000. American Academy of Family Physicians: USA.

Henderson, C & Macdonald, S. *Mayes' Midwifery: A textbook for midwives*. 2006. Bailliere Tindall: China

Mercy Hospital for Women Care Plan [www.mercy.com.au](http://www.mercy.com.au)

Pairman, S, Pincombe, J, Thorogood, C & Tracy, S.  
*Midwifery: Preparation for Practice*. 2006. Elsevier: Australia

<http://www.slideworld.org/slideshow.aspx/preterm-labor-ppt-312229#1a>

29

# THANK YOU

3

Ailsworth, K, Anderson, J, Bailey, R, Canavan, T et al.  
*Advanced Life Support in Obstetrics*. 4<sup>th</sup> ed. 2000. American Academy of Family Physicians: USA.

Henderson, C & Macdonald, S. *Mayes' Midwifery: A textbook for midwives*. 2006. Bailliere Tindall: China

Mercy Hospital for Women Care Plan [www.mercy.com.au](http://www.mercy.com.au)

Pairman, S, Pincombe, J, Thorogood, C & Tracy, S.  
*Midwifery: Preparation for Practice*. 2006. Elsevier: Australia

<http://www.slideworld.org/slideshow.aspx/preterm-labor-ppt-312229#1a>

30

# CHÂN THÀNH CẢM ƠN

32